

Bản án số: 378/2020/HSST

Ngày: 25/11/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các Hội thẩm: Ông Nguyễn Hải Phùng

Bà Nguyễn Thị Cờ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Ngân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 395/2020/TLST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 400/2020/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

N.Đ.H, sinh năm: 1993, tại: Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 58 Hàng Đường, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Doanh (c); Con bà: Nguyễn Thị Bích; Tiền án, tiền sự: - Ngày 14/02/2011, Công an phường Giảng Võ xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; - Ngày 28/04/2014, TAND quận Ba Đình xử 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1, điều 194 BLHS. Ra trại ngày 03/7/2015 (đã xóa án tích); - Ngày 25/12/2017, TAND quận Đông Đa xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1, điều 138 BLHS (phạm tội ngày 12/10/2017). Chưa chấp hành hình phạt tù (chưa được xóa án tích); Danh chỉ bản số: 559 do Công an quận Đông Đa lập ngày 31/8/2020; Bị cáo đầu thú ngày: 26/6/2020; Bắt tạm giam ngày: 25/08/2020; Bị cáo hiện đang tạm giam tại trại giam Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Cao Hải Đăng, sinh năm: 1994

HKTT: Số 24 – 25 Lô 2, tổ 101, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00 phút ngày 15/2/2020, anh Cao Hải Đăng tới quán điện tử Gaming House tại 24A Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội chơi điện tử tại máy V3, phòng VIP, tầng 2 của quán. Khoảng 11h00 phút cùng ngày, N.Đ.H đến quán điện tử lên tầng 2 phòng thường ngồi ở máy số 3 rồi đăng nhập tài khoản game có nickname “GIANG1234” thì máy chủ báo tài khoản hết tiền. H đã đi xuống quầy thu ngân ở giữa tầng 1 và tầng 2 nạp số tiền 20.000 đồng vào tài khoản “GIANG1234” rồi quay lại máy chơi điện tử đến khoảng 12h23 phút cùng ngày H tắt máy V2, phòng VIP, tầng 2 của quán. Lúc này bên phải H là vị trí anh Cao Hải Đăng đang ngồi chơi điện tử. Sau khi mở máy tính, H phát hiện thấy chiếc điện thoại Vsmart Joy 2+ màu hồng (gắn sim số 0819385354) của anh Đăng đang đặt trên bàn giữa máy V2 và máy V3. Thấy anh Đăng đang chú ý chơi điện tử và không có ai để ý, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đã dùng tay phải cầm chiếc điện thoại và chuyển sang tay trái cất vào túi quần trước bên phải đang mặc và đi về số 3 ngõ 228 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Tại đây, H tháo lắp sim số 0819385354 trong điện thoại, sau đó, H đem chiếc điện thoại bán cho một người đàn ông tên Lâm (không rõ địa chỉ, lai lịch) với giá 1.000.000 đồng tại khu vực trước số 1, ngõ 228 Ngọc Lâm. Số tiền này H đã ăn tiêu hết.

Sau đó, H quay lại số 3, ngõ 228 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội lắp chiếc sim số 0819385354 vào điện thoại Iphone 7 plus của H. H truy cập vào ứng dụng Ví điện tử Momo, đăng nhập số điện thoại 0819385354 rồi bấm vào mục “Quên mật khẩu”. Lúc này, màn hình của H hiển thị 03 câu hỏi bảo mật dưới dạng trắc nghiệm. H đã chọn các đáp án một cách ngẫu nhiên và đã trả lời đúng 3 câu hỏi bảo mật, ứng dụng Momo gửi mã OTP để đặt lại mật khẩu tới số điện thoại 0819385354. H đã đặt lại mật khẩu Ví Momo là “000000” và truy cập được vào Ví Momo của anh Cao Hải Đăng (đã liên kết với tài khoản ngân hàng BIDV, số tài khoản 19910000266484, chủ tài khoản Cao Hải Đăng). Sau đó, trong khoảng thời gian từ 13h24 phút đến 14h48 phút ngày 15/02/2020, H đã chuyển tổng số tiền 7.180.000 đồng từ tài khoản ngân hàng

BIDV của anh Cao Hải Đăng vào tài khoản ví Momo (lần 1: 2.000.000 đồng; lần 2: 3.000.000 đồng; lần 3: 2.000.000 đồng; lần 4: 150.000 đồng; lần 5: 30.000 đồng). Cũng trong khoảng thời gian này, H sử dụng số tiền trong ví Momo thực hiện các giao dịch sau:

Lúc 13h25 phút, thanh toán số tiền 2.240.000 đồng cho tài khoản ứng dụng Akulaku do Công ty TNHH Street Corner Technology, địa chỉ: 253 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh thành lập và quản lý (đăng ký bằng số điện thoại 0857066222 và căn cước công dân số 001093005838 của N.Đ.H).

Lúc 13h 26 phút, thanh toán số tiền 1.500.000 đồng để mua 03 mã thẻ Vietnammobile mệnh giá 500.000 đồng.

Lúc 13h 27 phút, thanh toán số tiền 1.500.000 đồng để mua 03 mã thẻ Vietnammobile mệnh giá 500.000 đồng.

Lúc 13h 38 phút, thanh toán số tiền 1.500.000 đồng để mua 03 mã thẻ Vietnammobile mệnh giá 500.000 đồng; thanh toán số tiền 485.000 đồng cho tài khoản ứng dụng Akulaku mà N.Đ.H đăng ký lúc 13h37 phút cùng ngày bằng số điện thoại 0819385354.

Lúc 13h 44 phút, thanh toán số tiền 194.000 đồng cho tài khoản Akulaku (đăng ký theo số điện thoại 0819385354).

Lúc 13h 46 phút, thanh toán số tiền 97.000 đồng cho tài khoản Akulaku (đăng ký theo số điện thoại 0819385354).

Lúc 13h 48 phút, thanh toán số tiền 30.000 đồng cước điện thoại cho số thuê bao 0903280033 của anh Ngô Quốc Tiến, SN: 1973, HKTT: Số 48 ngõ 389 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Như vậy, tổng số tiền N.Đ.H đã chiếm đoạt từ tài khoản Ví Momo của anh Cao Hải Đăng là 7.546.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 99 ngày 03/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa, kết luận: Trị giá chiếc điện thoại Vsmart Joy 2+ là 1.500.000 đồng.

Ngày 26/6/2020, N.Đ.H đã đầu thú tại Công an quận Đống Đa và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau đó, trong quá trình điều tra, H thay

đổi lời khai; Sau khi bán chiếc điện thoại trộm cắp được của anh Cao Hải Đăng, H đã vứt chiếc sim số 0819385354 trên đường Ngọc Lâm. Hiệu không thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền trong tài khoản Ví Momo của anh Cao Hải Đăng.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 plus mà H sử dụng để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, H khai nhận đã bán cho một người không quen biết trong thành phố Hồ Chí Minh vào khoảng tháng 04/2020 nên không thu giữ được.

Đối với chủ thuê bao 0903280033 của anh Ngô Quốc Tiến được H thanh toán cước điện thoại với số tiền 30.000 đồng, qua xác minh xác định anh Tiến không nhờ ai và không biết ai đã thanh toán số tiền này cho mình nên không có căn cứ để xử lý.

Tại cơ quan điều tra, người bị hại trong vụ án là anh Cao Hải Đăng yêu cầu N.Đ.H bồi thường số tiền 9.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đã tác động đến gia đình bồi thường cho anh Cao Hải Đăng. Anh Đăng thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo H khó khăn nên chỉ yêu cầu bồi thường 7.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Cáo trạng số 389/CT-VKS ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố N.Đ.H tội Trộm cắp tài sản theo Điểm b, Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản theo Điểm c, Khoản 1, Điều 290 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng: Điểm b, Khoản 1, Điều 173; Điểm c, Khoản 1, Điều 290; Điểm b,s, khoản 1, khoản 2, điều 51; Điểm h, khoản 1, Điều 52 đối với tội Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản; Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

N.Đ.H từ 08 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và từ 14 tháng đến 18 tháng tù về tội Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội từ 22 tháng đến 30 tháng tù. Ngoài ra bị cáo H còn phải chấp hành hình phạt của bản án số 415/2017/HSST ngày 25/12/2017, TAND quận Đống Đa xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 BLHS bản án này đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa chấp hành hình phạt

tù. Như vậy, bị cáo H phải chấp hành hình phạt tù của cả hai bản án từ 34 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

Truy thu của bị cáo H số tiền thu lời bất chính là 2.046.000 đồng.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên không xét.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h30 phút ngày 15/2/2020, tại quán điện tử Gaming House địa chỉ số 24A Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, N.Đ.H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại Vsmart Joy 2+ màu hồng (có gắn sim số 0819385354) trị giá 1.500.000 đồng của anh Cao Hải Đăng. Nhân thân N.Đ.H đã có 01 tiền án ngày 25/12/2017, TAND quận Đống Đa xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Tiếp đó trong khoảng thời gian từ 13h24 phút đến 13h48 phút ngày 15/2/2020, tại số 3 ngõ 228 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, N.Đ.H đã sử dụng sim điện thoại số 0819385354 vừa chiếm đoạt được của anh Cao Hải Đăng truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Ví điện tử Momo và thực hiện các giao dịch chuyển tiền chiếm đoạt được tổng số tiền 7.546.000 đồng trong tài khoản ngân hàng BIDV của anh Cao Hải Đăng.

[2]. Hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động và sử dụng mạng viễn thông để chiếm đoạt tài sản trong ví momo của người bị hại, bị cáo đã chiếm đoạt tổng số tiền 9.046.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại di động và số tiền trong Ví Momo của anh Cao Hải Đăng để sử dụng vào sinh hoạt cá nhân. Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1, Điều 173 và tội “Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm c, khoản 1, điều 290 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, tạo dư luận bất bình, bức xúc đối với người bị hại. Bị cáo biết rõ hậu quả nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với động cơ mục đích vụ lợi cá nhân, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú để làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s, khoản 1, khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo còn chưa chấp hành hình phạt của bản án số 415/2017/HSST ngày 25.12.2017 của TAND quận Đống Đa nên lần này phạm tội đối với tội sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là tái phạm được quy định tại điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự nên đối với bị cáo cần có một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo cùng một lần bị cáo phạm hai tội nên áp dụng điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt. Ngoài ra, bị cáo H còn phải chấp hành hình phạt của bản án số 415/2017/HSST ngày 25/12/2017, TAND quận Đống Đa xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 BLHS bản án này đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù nên áp dụng điều 56 BLHS để tổng hợp hình phạt của cả hai bản án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Truy thu của bị cáo H số tiền thu lời bất chính là 2.046.000 đồng.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên tòa không xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo N.Đ.H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội
"Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: Điểm b, Khoản 1, Điều 173; Điểm c, Khoản 1, Điều 290; Điểm b,s, khoản 1, khoản 2, điều 51; Điểm h, khoản 1, điều 52; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: N.Đ.H 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 10 (Mười) tháng tù về tội Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là **16 (Mười sáu) tháng tù.** Bị cáo N.Đ.H còn phải chấp hành hình phạt của bản án số 415/2017/HSST ngày 25/12/2017 của TAND quận Đống Đa xử **12 (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản** theo khoản 1, điều 138 BLHS bản án này đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù. Tổng hợp hình phạt của cả hai bản án bị cáo N.Đ.H phải chấp hành hình phạt tù là **28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.**

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Truy thu của bị cáo N.Đ.H số tiền thu lời bất chính là 2.046.000 đồng (Hai triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên tòa không xét.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Hạnh

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các Hội thẩm: Ông Nguyễn Hải Phùng

Bà Nguyễn Thị Cờ

Căn cứ vào điều 299 và điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vào hồi 11 giờ 00 ngày 25 tháng 11 năm 2020 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án vụ án “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” đối với:

Bị cáo: N.Đ.H, sinh năm: 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 58 Hàng Đường, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%. Nhất trí.

Đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo **N.Đ.H** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**" và tội "**Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản**".

2. Về điều luật áp dụng (điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự): 3/3 = 100%. Nhất trí.

Áp dụng: Điểm b, Khoản 1, Điều 173; Điểm c, Khoản 1, Điều 290; Điểm b,s, khoản 1, khoản 2, điều 51; Điểm h, khoản 1, điều 52; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức

thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về mức hình phạt: 3/3 = 100%. Nhất trí.

Xử phạt: N.Đ.H 06 (sáu) tháng tù về tội **Trộm cắp tài sản** và **10** (Mười) tháng tù về tội **Sử dụng mạng viễn thông thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản**. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là **16** (Mười sáu) tháng tù. Bị cáo N.Đ.H còn phải chấp hành hình phạt của bản án số 415/2017/HSST ngày 25/12/2017 của TAND quận Đống Đa xử **12** (Mười hai) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 BLHS bản án này đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa chấp hành

hình phạt tù. Tổng hợp hình phạt của cả hai bản án bị cáo N.Đ.H phải chấp hành hình phạt tù là **28** (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

4. Các vấn đề khác: 3/3 = 100%. Nhất trí.

□p dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo N.Đ.H 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Truy thu của bị cáo N.Đ.H số tiền thu lời bất chính là 2.046.000 đồng (Hai triệu không tám bốn mươi sáu nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì khác nên tòa không xét.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa